

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI
TỈNH QUẢNG NGÃI**

Bản án số: 23/2021/HSST

Ngày 18/03/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thúy Ly

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Đỗ Thanh Đình.

2. Ông Nguyễn Văn Tấn.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Đinh Văn Dương, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:* Bà Phạm Thị Thu Thủy- Kiểm sát viên.

Trong các ngày 04, 09, 12 và ngày 18 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 117/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2021/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo: **HUỲNH LÂM Đ** sinh ngày 07 tháng 10 năm 1988 tại tỉnh Quảng Ngãi. Nơi cư trú: Thôn T, xã T, thành phố QNg, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Y và bà Nguyễn Thị N; vợ: không có, có một con sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không; Nhân T3: Ngày 12/6/2007 bị Tòa án nhân dân huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”, ngày 09/9/2009 chấp hành xong hình phạt tù, bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/8/2020 đến nay, bị cáo đang giam có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1. Anh Trương Công T1, sinh năm 1998; địa chỉ: Thôn T, xã T, thành phố QNg, tỉnh Quảng Ngãi, có mặt.
2. Ông Trương Tr, sinh năm 1977; địa chỉ: Thôn T, xã T, thành phố QNg, tỉnh Quảng Ngãi, có mặt.
3. Bà Lê Thị Đ1, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn T, xã T, thành phố QNg, tỉnh Quảng Ngãi, có mặt.
4. Ông Lê Thanh T2, sinh năm 1981; địa chỉ: Thôn T, xã T, thành phố QNg, tỉnh Quảng Ngãi, có mặt.
5. Ông Trương Văn T3, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn T, xã T, thành phố QNg, tỉnh Quảng Ngãi, có mặt.
6. Bà Võ Thị Tố U, sinh năm 1979; địa chỉ: Thôn T, xã T, thành phố QNg, tỉnh Quảng Ngãi, có mặt.
7. Ông Dương Văn D, sinh năm 1972; địa chỉ: Thôn T, xã T, thành phố QNg, tỉnh Quảng Ngãi, có mặt.
8. Bà Tô Thị N, sinh năm 1976; địa chỉ: Thôn T, xã T, thành phố QNg, tỉnh Quảng Ngãi, có mặt.
9. Bà Phùng Thị K, sinh năm 1976; địa chỉ: Thôn T, xã T, thành phố QNg, tỉnh Quảng Ngãi, có mặt.
10. Bà Võ Thị Thu V, sinh năm 1954; địa chỉ: Thôn T, xã T, thành phố QNg, tỉnh Quảng Ngãi, có mặt.
11. Ông Võ Tiến Đ3, sinh năm 1948; địa chỉ: Thôn T, xã T, thành phố QNg, tỉnh Quảng Ngãi, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Nguyễn Quốc Đ4, sinh năm 1983; địa chỉ: Thôn M, xã T, thành phố QNg, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.
2. Ông Đỗ H, sinh năm 1975; địa chỉ: Thôn T, xã T, thành phố QNg, tỉnh Quảng Ngãi, có mặt.

3. Ông Huỳnh Y, sinh năm 1969; địa chỉ: Thôn T, xã T, thành phố QNg, tỉnh Quảng Ngãi, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 24/8/2020, Huỳnh Lâm Đ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 76X1-7838 chở con và chị Lê Thị Mỹ C đến khu công nghiệp Vsip để chị C đi làm. Sau đó Đ chở con về nhà, trên đường đi đến vào nhà một người quen chơi và nhậu (uống rượu), đến khoảng 11 giờ 00 phút cùng ngày, Đ chở con đến đoạn đường khu vực xã T, thành phố QNg thì xảy ra va chạm giao thông làm Đ và con bị thương, được người quen chở về nhà. Đ thấy con bị thương nhưng không có tiền đưa con đi khám nên nảy sinh ý định đi hỏi vay tiền của hàng xóm để đưa con đi khám bác sĩ. Đ điều khiển xe đến nhà anh Trương Công T1 nhưng không có anh T1 ở nhà, Đ nghĩ anh T1 trốn, không muốn cho Đ vay tiền nên bực tức đi vào nhà dưới cửa ông T1, dùng tay hất 02 nồi com điện và 01 ấm đun nước rơi xuống sàn làm hư hỏng hoàn toàn. Đ tiếp tục ra sân nhặt 01 khúc cây củi tròn dài khoảng 40cm, đập vào 02 cánh cửa sổ làm bể vỡ kính, gãy khung nhôm và đập vào 01 tủ lạnh làm trầy xước tủ. Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, xác định các tài sản bị thiệt hại của anh T1 và Kết luận định giá tài sản số 55/KL-HĐĐGTS ngày 05/10/2020 của Hội Đ định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận giá trị thiệt hại như sau: 02 cánh cửa sổ bằng kim loại sắt, mỗi cánh cửa có kích thước (1,5x0,7)m được gắn kính vào bên trong khung cửa, loại kính có hoa văn trắng, dày 0,4cm, kính trong khung bị bể vỡ hoàn toàn (mua vào tháng 05/2020), tài sản bị hư hỏng, trị giá 320.000Đ; 01 tủ lạnh hiệu Panasonic, trên cánh tủ phía trên bị trầy tróc, có vết hằn trong diện tích thước (10x15)cm (mua vào năm 2018), tài sản bị hư hỏng trị giá 100.000Đ; 01 nồi com điện nhãn hiệu Toshiba bị móp mép, không sử dụng được (Mua vào tháng 05/2020), tài sản bị hủy hoại trị giá 350.000 Đ; 01 nồi com điện nhãn hiệu Panasonic bị móp mép, không sử dụng được (Mua vào tháng 05/2020), tài sản bị hủy hoại trị giá 350.000 Đ; 01 ấm đun nước siêu tốc nhãn hiệu Toshiba dung tích 1,5 lít bị móp méo, không sử dụng được (Mua vào tháng 05/2020), tài sản bị hủy hoại trị giá 140.000 Đ; 01 tủ nhôm kính có kích thước (1x1,2x0,4)m, toàn bộ

mặt phía trước bị biến dạng, kính bị bể vỡ trong diện tích thước (1x1,2)m không sử dụng được (Mua vào năm 2018), tài sản bị hủy hoại trị giá 1.200.000 Đ; 02 cánh cửa chính bằng gỗ, mỗi cánh có kích thước (1,6x0,7)m, phần kính gắn trong khung cửa bị bể vỡ hoàn toàn (Mua vào tháng 05/2020), tài sản bị hư hỏng trị giá 500.000Đ. Sau khi đập phá tài sản của anh T1, bị cáo bị bà Trần Thị X là vợ ông Trương Tr chửi mắng nên Đ bực tức, cầm khúc cây củi đến nhà ông Trương Tr chửi mắng lại chị X rồi đập vào xe mô tô 76V9-8438 đang dựng trong sân, Đ nhặt 02 cục gạch ném lần lượt vào xe mô tô biển kiểm soát 74F9-7787 và 53V5-2924 đang dựng trong hè nhà, sau đó Đ ném khúc cây ở ngoài đường trước nhà ông Tr. Lúc này bà Lê Thị Đ1 đang dựng 01 xe mô tô kiểm soát 76X8-9532 ở ngoài đường trước nhà bà Đ1, Đ liền cầm khúc cây đập vào đầu xe rồi ném đi. Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, xác định các tài sản bị thiệt hại của ông Tr, bà Đ1 và Kết luận định giá tài sản số 55/KL-HĐĐGTS ngày 05/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận giá trị thiệt hại như sau: 01 xe mô tô biển kiểm soát 76V9-8438 nhãn hiệu Canary, dung tích 108cm³, màu xanh, mặt kính bảo vệ đèn sau xe bị bể khuyết trong diện tích thước (15x10)cm (Mua vào năm 2006), tài sản bị hư hỏng trị giá 30.000Đ; 01 xe mô tô biển kiểm soát 74F9-7787, nhãn hiệu Yamaha, dung tích 110cm³, mặt kính bảo vệ đèn sau xe bị bể khuyết trong diện tích thước (12x13)cm, mặt kính bảo vệ đồng hồ km/h bị bể trong diện tích thước (12x10)cm (Mua vào năm 2019), tài sản bị hư hỏng trị giá 90.000Đ; 01 xe mô tô biển kiểm soát 53V5-2924 nhãn hiệu Honda, đèn chiếu sáng trước bị bung hờ, còn bám qua dây điện (Mua vào năm 2015), tài sản bị hư hỏng trị giá 80.000Đ; 01 xe mô tô biển kiểm soát 76X8-9532 ốp nhựa bao đầu xe phía trước bên trái bị bể khuyết diện tích thước (20x25)cm (Mua vào năm 2010), tài sản bị hư hỏng trị giá 70.000Đ. Sau đó, Đ tiếp tục đến nhà ông Lê Thanh T2 để hỏi vay mượn tiền, ông T2 thấy Đ thì chạy vào phòng trốn, Đ bực tức lấy 01 cây lau nhà ở hàng rào đập vào 02 cánh cửa sổ và 04 cánh cửa chính làm bể vỡ kính rồi xuống nhà dưới đập vào 01 cây quạt đứng làm gãy đầu quạt và đập vào 01 ti vi làm rơi ti vi xuống nền nhà. Đ cầm cây lau nhà ra sân đập vào xe mô tô biển kiểm soát 76D1-23833. Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, xác định các tài sản bị thiệt hại của ông T2 và Kết luận định giá tài sản số 55/KL-HĐĐGTS ngày 05/10/2020 của Hội đồng định

giá tài sản trong tổ tụng hình sự kết luận giá trị thiệt hại như sau: 02 cánh cửa chính bằng gỗ, mỗi cánh cửa được gắn kính vào giữa cửa, kính có màu trà dày 0,5cm, có kích thước (1,1x0,1)m, kính bị bể vỡ hoàn toàn, (Mua vào năm 2010), tài sản bị hư hỏng trị giá 60.000Đ; 02 cánh cửa sổ bằng kim loại sắt, mỗi cánh cửa có kích thước (1,15x 0,38)m, được gắn kính vào trong khung cửa, loại kính trắng dày 0,4cm, kính bị bể vỡ hoàn toàn (Mua vào năm 2005), tài sản bị hư hỏng trị giá 130.000Đ; 01 cánh cửa chính bằng gỗ được gắn kính vào giữa cửa, loại kính màu trà dày 0,5cm có kích thước (1,1 x 0,1)m, kính bị vỡ hoàn toàn (Mua vào năm 2005), tài sản bị hư hỏng trị giá 60.000Đ; 01 cây quạt đứng hiệu Asia bị gãy phần đầu quạt, không sử dụng được (Mua vào năm 2016), tài sản bị hủy hoại trị giá 350.000 Đ; 01 ti vi hiệu Asanzo, kích thước (55x35)cm bị bể vỡ, không sử dụng được (Mua vào năm 2016), tài sản bị hủy hoại trị giá 1.200.000 Đ; 01 cánh cửa bằng kim loại sắt được gắn kính vào trong khung cửa ở phía trên có kích thước (0,65x1,17)m, loại kính trắng dày 0,4cm, kính bể vỡ hoàn toàn, tài sản bị hư hỏng trị giá 120.000Đ; 01 xe mô tô biển kiểm soát 76D1-23833, mặt kính bảo vệ Đ hồ km/h bị bể vỡ hoàn toàn, tài sản bị hư hỏng trị giá 50.000 Đ. Đ tiếp tục cầm cây lau nhà đi qua nhà ông Trương Văn T3, ông T3 thấy Đ thì bỏ chạy nên Đ bức tức đập 01 tủ lạnh rồi ném cây lau nhà ở hàng rào ông T3 điều khiển xe về nhà. Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, xác định các tài sản bị thiệt hại của ông T3 và Kết luận định giá tài sản số 55/KL-HĐĐGTS ngày 05/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự kết luận giá trị thiệt hại như sau: 01 tủ lạnh hiệu Panasonic có kích thước (1,36 x 0,52 x 0,51)m, cánh tủ phía trên ở bên phải bị móp lún trong diện tích kích thước (13x10)cm (Mua vào tháng 7/2020). Khi về đến nhà, Đ lấy 02 con dao (loại dao mổ heo có ở nhà) rồi điều khiển xe đến chợ T nhằm mục đích làm cho người khác sợ phải đưa tiền cho Đ. Đ đến cửa hàng tạp hóa của chị Võ Thị Tố U cầm theo 02 con dao đi vào cửa hàng gặp chị U nói “*Cho em mượn 200.000Đ, sáng mai em ra em đưa lại cho*”, chị U thấy Đ cầm dao, chửi thề thì hoảng sợ nên đi vào nhà lấy 200.000 Đ đưa cho Đ, rồi chị U chạy qua nhà anh Dương Văn D. Đ cầm theo 02 con dao điều khiển xe đến nhà ông D, thấy ông D nhìn mình thì Đ chửi ông D và ném 01 con dao về nhà ông D trúng 01 tủ nhôm kính làm bể vỡ kính. Sau đó, Đ cầm con dao còn lại điều khiển xe đi đến cửa hàng tạp hóa của chị Tô Thị N và nói với chị N “*Chị N đưa cho em mượn 200.000 Đ*

nữa mới đủ, sáng mai em trả lại”, chị N hoảng sợ nên lấy tiền đưa cho Đ. Đ cầm dao xuống nhà dưới chém vào chén, đĩa trên bàn làm bể vỡ mục đích để chị N phải đưa tiền cho Đ. Sau đó Đ cầm dao lên phía trước cửa hàng chém vào 01 tủ nhôm kính làm bể vỡ kính, chị N đưa 200.000 Đ, Đ cầm tiền và dao điều khiển xe đến cửa hàng tạp hóa của chị Phùng Thị K, chị K thấy Đ đến thì chạy vào nhà đóng cửa lại, Đ nói “*Chị cho em mượn 200.000 Đ*”, chị K không cho nên Đ bực tức cầm dao chém lần lượt vào 03 tủ nhôm kính làm bể vỡ kính, rồi cầm dao đến nhà ông Võ Tiến Đ3, nói với ông Đ3 “*Bác Tám cho cháu mượn 200.000 Đ, ngày mai cháu trả cho*”. Ông Đ3 thấy Đ1 cầm dao thì hoảng sợ nên xuống nhà dưới nói với vợ là bà Võ Thị Thu V đưa tiền cho Đ mượn, bà V hoảng sợ nhưng không có đủ 200.000 Đ nên bà đưa cho Đ 100.000 Đ, Đ cầm tiền rồi điều khiển xe bỏ đi thì bị Công an xã T tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, bị cáo khai sử dụng ma túy từ 2019 cho đến nay (BL 112), kiểm tra ma túy thì bị cáo dương tính với ma túy đá (BL 136). Cơ quan C sát điều tra công an thành phố đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, xác định các tài sản bị thiệt hại và Kết luận định giá tài sản số 55/KL-HĐĐGTS ngày 05/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận giá trị thiệt hại như sau: Ông Dương Văn D có 01 tủ nhôm kính có kích thước (1,2 x 01 x 0,4)m, loại kính trắng có hoa văn dày 0,4cm, cánh cửa kính mặt dưới bên trái tủ kính bị bể vỡ kích thước (30 x 17)cm bị bể vỡ hoàn toàn (Mua năm 2016), tài sản bị hư hỏng trị giá 60.000 Đ; bà Tô Thị N có 01 tủ nhôm kính có kích thước (1,3 x 0,9 x 0,4)m, loại kính trắng có hoa văn dày 0,4cm, cánh cửa kính phía trên bên trái có kích thước (40x30)cm bị bể vỡ hoàn toàn (Mua năm 2019), tài sản bị hư hỏng trị giá 80.000 Đ; 20 chén và 20 đĩa bị bể vỡ hoàn toàn, không sử dụng được (Mua vào tháng 3/2020), tài sản bị hủy hoại trị giá 300.000 Đ; bà Phùng Thị K có 01 tủ nhôm kính có kích thước (1,5 x 1,2 x 0,4)m, loại kính trắng dày 0,6cm, mặt kính tủ bị bể vỡ trong diện tích kích thước (0,9 x 1,1)m (Mua năm 2010), tài sản bị hư hỏng trị giá 280.000 Đ; 01 tủ nhôm kính có kích thước (1,2 x 1 x 0,4)m, loại kính trắng dày 0,6cm, mặt kính tủ bên trái bị bể vỡ diện tích kích thước (0,98 x 1,1)m (Mua năm 2010), tài sản bị hư hỏng trị giá 280.000 Đ; 01 tủ nhôm kính có kích thước (2 x 1,8 x 0,5)m, loại kính trắng dày 0,6cm, cánh cửa kính phía trên bên phải bị bể vỡ trong diện tích kích thước (30x60)cm (Mua năm 2018), tài sản bị hư hỏng trị giá 50.000 Đ.

Cáo trạng số 100/CT-VKS ngày 27/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi truy tố bị cáo Huỳnh Lâm Đ về tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 170; “Hủy hoại tài sản và Cố ý làm hư hỏng tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi phát biểu rút một phần quyết định truy tố đối với tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, truy tố bị cáo về tội “Cưỡng đoạt tài sản” và tội “Hủy hoại tài sản”, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 170; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g, i khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 15 đến 21 tháng tù đối với tội “Cưỡng đoạt tài sản”; khoản 1 Điều 178, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 09 đến 15 tháng tù đối với tội “Hủy hoại tài sản”. Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt áp dụng đối với hai tội của bị cáo từ 24 đến 36 tháng tù. Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy đối với 01 con dao dài 43cm; phần cán dao bằng gỗ có dạng hình trụ tròn dài 13,5cm; đường kính đáy 2,7cm; chu vi 10,5cm; phần lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 29,5cm; rộng nhất 5,3cm; dày 0,3cm; đầu mũi dao nhọn, bị cong, lưỡi dao có 01 mặt cắt (đã qua sử dụng được niêm phong mã số PS1A 037372, có đóng dấu giáp lai của Cơ quan CSĐT Công an thành phố Quảng Ngãi) và 01 con dao bị rút lưỡi dao khỏi cán, cán dao bằng gỗ có dạng hình trụ tròn dài 13,5cm; đường kính đáy 2,9cm; chu vi 10cm; phần lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 20cm; rộng nhất 4,8cm; dày 0,1cm; đầu mũi dao nhọn, bị cong, lưỡi dao có một mặt cắt (đã qua sử dụng, được niêm phong mã số PS1A 037374, có đóng dấu giáp lai của Cơ quan CSĐT Công an thành phố Quảng Ngãi) và 1 viên gạch bằng đất nung bị bể không xác định được hình dạng, kích thước và 01 viên gạch bằng đất nung bị bể có dạng hình chữ nhật kích thước (12x11x4.5, được niêm phong trong hộp giấy có đóng dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi) có tại Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập hồi 14 giờ 10 phút ngày 03/12/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho các bị hại, bị hại không có yêu cầu, ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều thực hiện hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Nguyễn Quốc Đ4 vắng mặt không có lý do nhưng đã có lời khai trong hồ sơ vụ án. Tòa án đã thực hiện thủ tục tổng đạt theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự các văn bản tố tụng cho ông. Xét thấy việc vắng mặt của ông Đ4 không gây trở ngại việc giải quyết vụ án do đó Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[3]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Huỳnh Lâm Đ đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn khởi tố, truy tố vụ án, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án nên có cơ sở xác định: Khoảng hơn 11 giờ ngày 24/8/2020, vì muốn có tiền sử dụng nên Huỳnh Lâm Đ đã đến nhà anh Trương Công T1, ông Trương Tr, bà Lê Thị Đ1, ông Lê Thanh T2, ông Trương Văn T3, ông Dương Văn D, bà Phùng Thị K đập phá, hủy hoại một số tài sản của những người này nhằm mục đích đe dọa hoặc buộc họ phải đưa tiền cho bị cáo. Tại phiên tòa bị cáo khai ý thức bị cáo muốn hủy hoại tài sản của các bị hại, việc hậu quả thiệt hại tài sản có thật sự bị hủy hoại hay không bị cáo không quan tâm, bị cáo và bị hại thống nhất và không có ý kiến phản đối gì về Kết luận định giá số 55/KL-HĐĐGTS ngày 05/10/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự, theo Kết luận định giá thì

tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 6.290.000 Đ. Hành vi của bị cáo là nguyên nhân gây ra thiệt hại tài sản của các bị hại nên bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Hủy hoại tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Sau khi thực hiện hành vi hủy hoại tài sản, bị cáo về nhà lấy dao đến cửa hàng của bà Võ Thị Tố TU, đến nhà bà Tô Thị N và nhà ông Võ Tiến Đ3 để yêu cầu những người này cho bị cáo mượn tiền. Bị cáo không đe dọa dùng vũ lực với các bị hại nhưng bà U, bà N, ông Đ3 thấy bị cáo cầm dao, biểu hiện say xỉn, mặt đỏ, nói lớn tiếng, không kiểm soát được hành vi nên họ sợ hãi mà phải đưa tiền cho bị cáo chiếm đoạt. Tại nhà bà Tô Thị N, vì muốn bà N sợ nên bị cáo đã đập phá tài sản của bà N, việc đập phá tài sản cùng lúc bị cáo yêu cầu bà N đưa tiền. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Cưỡng đoạt tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 170 Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi truy tố bị cáo về tội danh và hình phạt là có căn cứ.

[4]. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Huỳnh Lâm Đ trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường, khắc phục hậu quả cho các bị hại, các bị hại đều xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản” 02 lần trở lên và phạm tội đối với ông Võ Tiến Đ3 là người đủ 70 tuổi trở lên. được quy định tại điểm g, điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6]. Tính chất, mức độ của hành vi: Bị cáo Huỳnh Lâm Đ nhận thức được hành vi cưỡng đoạt tài sản và hủy hoại tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng do muốn các bị hại phải đưa tiền cho bị cáo sử dụng nên bị cáo đã thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ. Hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng đến an ninh chính trị, trật tự xã hội ở địa phương, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Do đó, cần buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo, cũng như phòng ngừa chung tội phạm.

[7]. Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Huỳnh Y là người quản lý chiếc xe mô tô 76X1-7838 do không phải là vật chứng vụ án là phù hợp quy định tại điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, trường hợp có tranh chấp về quyền sở hữu đối với vật chứng thì giải quyết theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự.

Tịch thu và tiêu hủy đối với 01 con dao dài 43cm; phần cán dao bằng gỗ có dạng hình trụ tròn dài 13,5cm; đường kính đáy 2,7cm; chu vi 10,5cm; phần lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 29,5cm; rộng nhất 5,3cm; dày 0,3cm; đầu mũi dao nhọn, bị cong, lưỡi dao có 01 mặt cắt (đã qua sử dụng được niêm phong mã số PS1A 037372, có đóng dấu giáp lai của Cơ quan CSĐT Công an thành phố Quảng Ngãi) và 01 con dao bị rút lưỡi dao khỏi cán, cán dao bằng gỗ có dạng hình trụ tròn dài 13,5cm; đường kính đáy 2,9cm; chu vi 10cm; phần lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 20cm; rộng nhất 4,8cm; dày 0,1cm; đầu mũi dao nhọn, bị cong, lưỡi dao có một mặt cắt (đã qua sử dụng, được niêm phong mã số PS1A 037374, có đóng dấu giáp lai của Cơ quan CSĐT Công an thành phố Quảng Ngãi) và 1 viên gạch bằng đất nung bị bể không xác định được hình dạng, kích thước và 01 viên gạch bằng đất nung bị bể có dạng hình chữ nhật kích thước (12x11x4.5, được niêm phong trong hộp giấy có đóng dấu của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi) có tại Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập hồi 14 giờ 10 phút ngày 03/12/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi là phù hợp theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Lưu hồ sơ vụ án 01 USB màu trắng có dung lượng 8GB, bên trong USB có chứa dữ liệu 02 tập tin video, gồm: 01 tập tin video lưu tên “video-1598427901” có dung lượng 48,5MB, thời lượng 04 phút 48 giây, thời gian hiển thị từ 13 giờ 11 phút 56 giây đến 13 giờ 16 phút 44 giây ngày 24/8/2020; 01 tập tin video được lưu tên “video-1598427877” có dung lượng 3,44MB, thời lượng 01 phút 53 giây, thời gian hiển thị từ 13 giờ 15 phút 41 giây đến 13 giờ 17 phút 21 giây ngày 24/8/2020 là vật chứng của vụ án.

Đối với số tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 500.000 Đ (là tiền bị cáo lấy từ bà U, bà N và bà V): Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà U 200.000 Đ, bà N

200.000 Đ và bà V 100.000 Đ là phù hợp quy định tại điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 khúc cây tròn dài khoảng 40cm và 01 cán cây lau nhà mà Đ sử dụng làm công cụ để thực hiện hành vi phạm tội đã vứt bỏ, Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không thu hồi được nên không có cơ sở xử lý.

[8]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo, bị hại đã tự thỏa thuận và thực hiện xong, không có yêu cầu gì thêm.

[9]. Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

- Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát rút một phần quyết định truy tố đối với bị cáo Huỳnh Lâm Đ về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự; giữ nguyên quyết định truy tố đối với tội “Cưỡng đoạt tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 170 Bộ luật hình sự và tội “Hủy hoại tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự. Căn cứ Điều 319 và khoản 1 Điều 325 Bộ luật tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử chấp nhận việc rút truy tố. Căn cứ chấp nhận rút truy tố: Qua kết quả xét hỏi công khai tại phiên tòa, trên cơ sở tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy có căn cứ bị cáo phạm tội “Hủy hoại tài sản”, không có đủ căn cứ bị cáo phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

- Sau khi rút một phần quyết định truy tố, Kiểm sát viên đề nghị về tội danh, hình phạt, trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 170, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, điểm g, i khoản 1 Điều 52, Điều 38 và khoản 1 Điều 178, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Lâm Đ phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản” và tội “Hủy hoại tài sản”. Xử phạt bị cáo Huỳnh Lâm Đ 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản” và 09 (chín) tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản”. Tổng hợp hình phạt chung bị cáo Huỳnh Lâm Đ phải chịu là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/8/2020.

2. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Huỳnh Lâm Đ phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn Đ) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy đối với 01 con dao dài 43cm; phần cán dao bằng gỗ có dạng hình trụ tròn dài 13,5cm; đường kính đáy 2,7cm; chu vi 10,5cm; phần lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 29,5cm; rộng nhất 5,3cm; dày 0,3cm; đầu mũi dao nhọn, bị cong, lưỡi dao có 01 mặt cắt (đã qua sử dụng được niêm phong mã số PS1A 037372, có đóng dấu giáp lai của Cơ quan CSĐT Công an thành phố Quảng Ngãi) và 01 con dao bị rút lưỡi dao khỏi cán, cán dao bằng gỗ có dạng hình trụ tròn dài 13,5cm; đường kính đáy 2,9cm; chu vi 10cm; phần lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 20cm; rộng nhất 4,8cm; dày 0,1cm; đầu mũi dao nhọn, bị cong, lưỡi dao có một mặt cắt (đã qua sử dụng, được niêm phong mã số PS1A 037374, có đóng dấu giáp lai của Cơ quan CSĐT Công an thành phố Quảng Ngãi) và 1 viên gạch bằng đất nung bị bể không xác định được hình dạng, kích thước và 01 viên gạch bằng đất nung bị bể có dạng hình chữ nhật kích thước (12x11x4.5, được niêm phong trong hộp giấy có đóng dấu của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi) có tại Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập hồi 14 giờ 10 phút ngày 03/12/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

*** Nơi nhận:**

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND TP Quảng Ngãi;
- CQCSĐT CATP Quảng Ngãi;
- CATP Quảng Ngãi (Bộ phận lưu trữ, NV);
- CQTHAHS CATP Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Chi cục THADS TP Quảng Ngãi;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thúy Ly